

Số: /KH-UBND

Phan Rang-Tháp Chàm, ngày tháng 4 năm 2024

**KẾ HOẠCH**  
**Triển khai thực hiện Chuyển đổi số năm 2024**  
**trên địa bàn thành phố**

Căn cứ Kế hoạch 1446/KH-BĐHCĐS ngày 04/4/2024 của Ban Điều hành Chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận; Chương trình hành động số 118-CTr/TU ngày 18/03/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 29/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 và Kế hoạch số 223/QĐ-UBND ngày 29/4/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện chương trình hành động số 118-CTr/TU ngày 18/03/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy.

Ủy ban nhân dân thành phố xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chuyển đổi số năm 2024 trên địa bàn thành phố như sau:

**I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Tiếp tục phát huy vai trò chỉ đạo trong việc triển khai thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch 1446/KH-BĐHCĐS ngày 04/4/2024 của Ban Điều hành Chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận; Chương trình hành động số 118-CTr/TU ngày 18/03/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về triển khai thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 29/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 và Kế hoạch số 223/KH-UBND ngày 29/4/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố với chủ đề năm 2024 là: **“Phát triển kinh tế số với 04 trụ cột: Thương mại điện tử-thanh toán không dùng tiền mặt; Số hóa các ngành kinh tế; Quản trị số; Dữ liệu số, tạo động lực quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững”** để góp phần hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn thành phố.

- Bám sát, triển khai thực hiện đầy đủ, nhất quán các định hướng, mục tiêu tổng quát, nhiệm vụ của Tỉnh ủy và Thành ủy. Thực hiện đồng bộ, toàn diện, hiệu quả các nhóm giải pháp nhằm đẩy nhanh quá trình thực hiện chuyển đổi số, xây dựng đô thị thông minh trên địa bàn thành phố.

- Tiếp tục xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số trên địa bàn thành phố, tập trung khai thác, chia sẻ dữ liệu số hiệu quả giữa các cơ quan nhà nước nhằm phục vụ công tác chỉ đạo điều hành và hoạt động của người dân, doanh nghiệp.

- Giúp cho các phòng, ban, ngành, địa phương căn cứ để triển khai chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan, đơn vị mình; hình thành và phát triển môi trường số an toàn, tiện ích phục vụ tối đa nhu cầu sản xuất, kinh doanh và nhu cầu đời sống của nhân dân trên địa bàn thành phố.

## 2. Yêu cầu

- Thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch 1446/KH-BĐHCĐS ngày 04/4/2024 của Ban Điều hành Chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận; Kế hoạch số 223/QĐ-UBND ngày 29/4/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện chương trình hành động số 118-CTr/TU ngày 18/03/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy hợp với tình hình thực tế của địa phương; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, bất cập từ thực tiễn.

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm chủ trì, phối hợp của các phòng, ban, ngành, địa phương trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch 1446/KH-BĐHCĐS ngày 04/4/2024 của Ban Điều hành Chuyển đổi số tỉnh Ninh Thuận; Kế hoạch số 223/QĐ-UBND ngày 29/4/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố.

## II. MỤC TIÊU

### 1. Về mục tổng quát:

- Tiếp tục xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số trên địa bàn thành phố, tập trung khai thác, chia sẻ dữ liệu số hiệu quả giữa các cơ quan nhà nước nhằm phục vụ công tác chỉ đạo điều hành và hoạt động của người dân, doanh nghiệp.

- Tập trung hoàn thiện Hạ tầng số, nhất là sử dụng cơ sở dữ liệu dùng chung và chuyên ngành tạo nền tảng phát triển Chính quyền số bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, góp phần đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, phát triển kinh tế-xã hội, bảo đảm quốc phòng-an ninh, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cấp ủy chính quyền, cơ quan trong hệ thống chính trị, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân trên địa bàn thành phố.

### 2. Mục tiêu cụ thể: (các mục tiêu cụ thể theo Phụ lục gửi kèm)

3. Mô hình chuyển đổi số: 100% các xã, phường, đăng ký “có tối thiểu 1 sản phẩm hoặc mô hình chuyển đổi số” trong năm 2024.

III. NHIỆM VỤ (Các nhiệm vụ triển khai thực hiện của các cơ quan, đơn vị cụ thể theo Phụ lục gửi kèm)

## IV. GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

### 1. Phát triển nền tảng cho chuyển đổi số

#### 1.1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức số, kỹ năng số

- Tiếp tục tăng cường quán triệt sâu sắc quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số cho cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố, nhất là người đứng đầu nhận thức rõ được vai trò, trách nhiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch, chương trình hành động tổ chức thực hiện phù hợp với điều kiện tình hình của địa phương, đơn vị; xem chuyển đổi số là công cụ tiết kiệm về nguồn lực góp phần thực hiện nhanh nhất các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức ngày Chuyển đổi số trên địa bàn thành phố đảm bảo thiết thực, hiệu quả, nâng cao nhận thức của người dân, toàn xã hội về vai trò, ý nghĩa, lợi ích và tầm quan trọng của chuyển đổi số đối với cuộc sống nói riêng của mỗi người và sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội nói chung; thúc đẩy sự tham gia vào cuộc của cả hệ thống chính trị, hành động đồng bộ ở các cấp, các ngành và sự tham gia của toàn dân bảo đảm sự thành công của chuyển đổi số; tuyên truyền, phổ

biến, chia sẻ kinh nghiệm về các nội dung, mô hình chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn thành phố.

- Tuyên truyền về lợi ích của chuyển đổi số để các cơ quan quản lý nhà nước, người dân, doanh nghiệp hiểu rõ về lợi ích và hiệu quả của chuyển đổi số, từ đó tích cực tham gia và thụ hưởng các lợi ích mà chuyển đổi số mang lại. Ngoài ra, đẩy mạnh hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, các tiện ích, dịch vụ số an toàn, hiệu quả. Qua đó, đẩy nhanh tiến độ triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số của thành phố, hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 29/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Chương trình hành động số 118-CTr/TU ngày 18/03/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy.

## **1.2. Phát triển hạ tầng số**

- Tiếp tục huy động nguồn lực đầu tư nâng cấp hạ tầng kỹ thuật và ứng dụng đồng bộ, hiện đại sẵn sàng đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp và sự chuyển đổi số của chính quyền điện tử.

- Tiếp tục nâng cấp hệ thống đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; đảm bảo hạ tầng nền tảng phát triển dịch vụ đô thị thông minh.

- Tiếp tục triển khai Chương trình hỗ trợ các dịch vụ viễn thông cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn. Mỗi người dân trưởng thành có một điện thoại thông minh. Mỗi hộ gia đình có khả năng tiếp cận một đường Internet cáp quang băng rộng.

## **1.3. Phát triển nền tảng số**

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai hệ thống định danh và xác thực điện tử quốc gia, nền tảng trao đổi định danh và xác thực điện tử bảo đảm thiết thực, hiệu quả để phục vụ giao dịch điện tử giữa người dân với cơ quan Nhà nước và các giao dịch điện tử dân sự khác một cách dễ dàng, đơn giản, tiện lợi

- Xác định một số nền tảng có khả năng triển khai dùng chung trong một số lĩnh vực như thương mại điện tử, nông nghiệp, du lịch, y tế, giáo dục, giao thông, xây dựng, tài nguyên môi trường, học trực tuyến, lao động, việc làm, dịch vụ kế toán, tài chính doanh nghiệp, đô thị, ngân hàng số.

- Phối hợp với các Sở, ban, ngành liên quan triển khai hệ thống thanh toán điện tử nhằm cung cấp khả năng tiếp cận dịch vụ thanh toán điện tử một cách rộng rãi tới tất cả người dân và triển khai ứng dụng Nền tảng Trợ lý ảo hỗ trợ công chức, viên chức.

- Phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng hệ thống thông tin địa lý GIS trên nền tảng Bản đồ số về dữ liệu đất đai, thông tin quy hoạch,...

## **1.4. Bảo đảm hạ tầng kỹ thuật an toàn, an ninh thông tin**

- Phối hợp với các cơ quan chủ trì của tỉnh triển khai hệ thống giám sát, cảnh báo sớm nguy cơ, điều phối ứng cứu sự cố mất an toàn, an ninh mạng cho các cơ quan, tổ chức trên địa bàn thành phố và hệ thống xác định, phát hiện thông tin vi phạm pháp luật trên không gian mạng và kịp thời xử lý.

- Tăng cường quản lý an ninh mạng, bảo mật thông tin và an toàn dữ liệu; phòng chống hiệu quả các hoạt động thâm nhập hệ thống quản lý, điều hành chính

quyền điện tử; tham gia chia sẻ dữ liệu quản lý công dân trong một số lĩnh vực phục vụ công trực tuyến. Tăng cường đầu tư cơ sở hạ tầng, huy động các nguồn lực về tài chính đầu tư cho ứng dụng CNTT.

- Phối hợp triển khai Nền tảng hỗ trợ quản lý bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ và rà soát xây dựng, trình cơ quan liên quan phê duyệt hồ sơ cấp độ và triển khai phương án bảo vệ an toàn thông tin theo cấp độ.

### **1.5. Số hóa nguồn dữ liệu**

- Tiếp tục phối hợp Sở thông tin và Truyền thông triển khai kết nối, chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cơ sở dữ liệu chuyên ngành; phối hợp với các Sở, ban, ngành của tỉnh xây dựng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành như: Cơ sở dữ liệu (CSDL) đất đai, giáo dục và đào tạo, cán bộ công chức viên chức; CSDL về giá; CSDL về đối tượng bảo trợ xã hội và người có công; cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực; CSDL về y tế,...

- Tiếp tục số hóa trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính gắn với định danh công dân theo Đề án 06, không yêu cầu người dân cung cấp lại thông tin đã có trong Kho dữ liệu điện tử trực tuyến của người dân, tổ chức. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính có ký số hợp lệ được chấp nhận như giấy tờ chính thức theo quy định của pháp luật.

### **1.6. Phát triển nguồn nhân lực**

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số cho CBCCVN, lãnh đạo UBND cấp xã; phổ cập kỹ năng số cho các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã, thôn, khu phố đề hướng dẫn kỹ năng số cơ bản cho người dân thực hiện chuyển đổi số, phát triển kinh tế - xã hội.

## **2. Phát triển chính quyền số**

- Tiếp tục đẩy mạnh việc số hóa và tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ, rút ngắn thời gian xử lý trên môi trường số, nâng cao chất lượng và số lượng dịch vụ công toàn trình, thủ tục hành chính không giấy tờ. Tiếp tục triển khai đề án phát triển dịch vụ đô thị thông minh, đề án xây dựng và phát triển thành phố Phan Rang - Tháp Chàm trở thành đô thị thông minh.

- Chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử, ứng dụng chữ ký số chuyên dùng và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước và Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

- Tiếp tục đầu tư nâng cấp và khai thác hiệu quả Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh (IOC); triển khai ứng dụng Công dân số trên di động nhằm giúp người dân giao dịch với chính quyền một cách hiệu quả, thuận tiện, đơn giản.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai xây dựng Cổng dữ liệu mở của tỉnh để chia sẻ, cung cấp dữ liệu cho các cơ quan nhà nước, người dân và doanh nghiệp theo quy định.

## **3. Phát triển kinh tế số**

- Phối hợp tổ chức đào tạo, nâng cao nhận thức cho các doanh nghiệp SMEs, hộ

kinh doanh cá thể và người dân về chuyển đổi số; tiếp tục triển khai Kế hoạch hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp ngành nghề truyền thống, doanh nghiệp sản xuất chuyển đổi sang cung cấp sản phẩm, dịch vụ trên các nền tảng số, ưu tiên các lĩnh vực thương mại điện tử, nông nghiệp, du lịch, y tế, giáo dục, giao thông, xây dựng, Tài nguyên và môi trường,...

- Tiếp tục phối hợp với các cơ quan, đơn vị, liên quan kết nối, hỗ trợ cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, hộ nông dân trên địa bàn toàn thành phố tham gia sàn thương mại điện tử.

- Triển khai, hỗ trợ các doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử, nộp thuế điện tử; đảm bảo mục tiêu tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hóa đơn điện tử trên địa bàn tỉnh đạt 100%.

- Hỗ trợ doanh nghiệp triển khai và khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng các giải pháp thanh toán đảm bảo trong giao dịch thương mại điện tử.

#### **4. Phát triển xã hội số**

- Đẩy mạnh triển khai Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số Quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030. Phát huy hiệu quả hoạt động Tổ chuyển đổi số cộng đồng triển khai phổ cập chuyển đổi số đến từng ngõ, từng nhà người dân, tập trung hoàn thành các chỉ tiêu:

+ Mỗi người dân có một danh tính số. Tuyên truyền, thúc đẩy người dân thiết lập tài khoản VNeID, đặc biệt là định danh mức độ 2.

+ Mỗi người dân trưởng thành có một tài khoản thanh toán số. Phối hợp với các ngân hàng, tổ chức tín dụng tiếp tục làm thẻ, ví điện tử cho người dân. Tuyên truyền, khuyến khích các cửa hàng, cửa hiệu, bệnh viện, trường học hỗ trợ thanh toán không dùng tiền mặt.

+ Mỗi người dân trưởng thành có một tài khoản dịch vụ công trực tuyến. Phổ cập nhanh tài khoản định danh và xác thực điện tử, thông qua đó, phổ cập tài khoản dịch vụ công trực tuyến.

+ Mỗi người dân được đảm bảo an toàn thông tin mạng ở mức cơ bản. Triển khai phổ cập cho người dân được bảo đảm an toàn thông tin mạng ở mức cơ bản nhằm tự bảo vệ không làm lộ lọt dữ liệu cá nhân nhằm bảo đảm người dân an toàn khi tham gia các hoạt động thanh toán trên môi trường số

- Tiếp tục triển khai nền tảng hỗ trợ khám, chữa bệnh từ xa để hỗ trợ người dân được khám, chữa bệnh từ xa. Xây dựng và từng bước hình thành hệ thống chăm sóc sức khỏe và phòng bệnh dựa trên các công nghệ số; ứng dụng công nghệ số toàn diện tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh góp phần cải cách hành chính, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, sử dụng hồ sơ bệnh án điện tử tiến tới không sử dụng bệnh án giấy, thanh toán viện phí, xây dựng nền tảng quản trị y tế thông minh dựa trên công nghệ số, tích hợp thông tin, dữ liệu.

- Triển khai thực hiện chuyển đổi số trong trường học trên địa bàn thành phố. Trước hết là ứng dụng công nghệ số hiệu quả trong công tác quản lý, quản trị nhà trường; trong công tác giảng dạy và học tập.

- Xây dựng mô hình khu phố số nhằm thúc đẩy hoạt động chuyển đổi số từng

phường, xã đến khu phố. Người dân sử dụng hạ tầng số, nền tảng số, dịch vụ số và công nghệ, kỹ thuật số để phục vụ đời sống hàng ngày và thay đổi phương thức, hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Tiếp tục chỉ đạo Đoàn Thanh niên các cấp tiếp tục mở rộng phát triển và tổ chức hoạt động hiệu quả các Tổ công nghệ số cộng đồng, tập trung phổ biến kiến thức, nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho người dân; hỗ trợ thực hiện cải cách hành chính, phát triển dịch vụ công trực tuyến tại cơ sở.

## **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Ưu tiên kinh phí từ ngân sách nhà nước để phục vụ các hoạt động hỗ trợ chuyển đổi nhận thức, phát triển hạ tầng số, phát triển nền tảng số, bảo đảm an toàn an ninh mạng và các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch này.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Văn phòng HĐND-UBND**

- Chủ trì, tổ chức thực hiện Kế hoạch này; theo dõi, đôn đốc các phòng, ban, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan trong quá trình triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ nêu Kế hoạch này đảm bảo đạt hiệu quả.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đánh giá, xếp hạng về chỉ số chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước trên địa bàn thành phố.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị tư vấn, hỗ trợ các giải pháp, triển khai thực hiện công nghệ mới, mô hình mới theo chức năng, nhiệm vụ về phát triển hạ tầng số, kinh tế số, xã hội số theo kế hoạch này.

- Chủ trì triển khai, hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị, địa phương tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ trong giải quyết thủ tục hành chính; cải cách thủ tục hành chính; tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính của các cấp; thực hiện thủ tục hành chính trên HTTT Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.

- Tiếp nhận, xử lý, công khai phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính và thực hiện thủ tục hành chính; đơn giản hóa chế độ báo cáo trên môi trường số.

- Tham mưu đề xuất nâng cấp hệ thống thông tin bảo đảm an ninh, an toàn và bảo mật thông tin.

- Phối hợp, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng các mục tiêu kế hoạch.

- Tổng hợp tình hình triển khai của các phòng, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các phường, xã, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố; chủ động nắm bắt các khó khăn, vướng mắc có khả năng ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ của Kế hoạch và phối hợp với các đơn vị tìm phương án giải quyết, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

### **2. Công an thành phố**

Chủ trì triển khai thực hiện các nội dung thuộc Đề án 06 trên địa bàn thành phố. Thường xuyên thực hiện làm sạch dữ liệu dân cư và hỗ trợ làm sạch dữ liệu chuyên

ngành của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND-UBND thành phố cùng các cơ quan liên quan triển khai kết nối hệ thống dịch vụ công và hành chính công với Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư.

### **3. Phòng Tài chính - Kế hoạch**

- Tham mưu cho UBND thành phố cân đối, bố trí vốn đầu tư phát triển theo quy định của Luật Đầu tư công để thực hiện các dự án được triển khai nhằm cụ thể hóa các nhiệm vụ tại Kế hoạch này

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan có liên quan triển khai nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số, lồng ghép nhiệm vụ hỗ trợ chuyển đổi số trong các chương trình, đề án hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

### **4. Phòng Kinh tế**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thúc đẩy thương mại điện tử, phát triển thương mại số, chuyển đổi số, đưa các sản phẩm nông nghiệp của bà con nông dân buôn bán, cung cấp hàng hóa trên các sàn thương mại điện tử.

### **5. Thành đoàn**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo Đoàn Thanh niên phường, xã tiếp tục mở rộng phát triển và tổ chức hoạt động hiệu quả các Tổ công nghệ số cộng đồng, phổ cập kỹ năng số cho người dân thực hiện chuyển đổi số, phát triển kinh tế - xã hội.

- Tập trung phổ biến kiến thức, nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho người dân; hỗ trợ thực hiện cải cách hành chính, phát triển dịch vụ công trực tuyến tại cơ sở, giúp người dân biết cách sử dụng dịch vụ công trực tuyến; giao dịch qua môi trường mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân trên không gian mạng.

### **6. Phòng Văn hóa – Thông tin, Trung tâm Văn hoá, Thể thao và Truyền thanh**

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các nội dung về chuyển đổi số nhằm tạo sự đồng thuận giữa chính quyền, doanh nghiệp và người dân trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn thành phố.

### **7. Đề nghị Ngân hàng nhà nước Việt Nam Chi nhánh tỉnh Ninh Thuận**

Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn thành phố tăng cường phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai áp dụng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán số.

### **8. Các phòng, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các phường, xã**

Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được giao trong Kế hoạch và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, địa phương mình để xây dựng kế hoạch chuyển đổi số thực hiện trong năm 2024; trong đó bảo đảm nội dung năm 2024 mỗi ngành, địa phương “**có 01 sản phẩm chuyển đổi số**”.

- Định kỳ hàng quý gửi báo cáo về Ủy ban nhân dân thành phố (qua phòng Văn HDND-UBND thành phố) trước ngày 15 tháng cuối cùng của quý về tình hình triển khai để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

- Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã báo cáo về Ủy ban nhân dân thành phố (qua phòng Văn HDND-UBND thành phố) để tổng hợp, tham mưu, đề xuất điều chỉnh.

Trên đây là kế hoạch chuyển đổi số năm 2024 trên địa bàn thành phố, đề nghị các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- Ban Chỉ đạo CDS;
- Chủ tịch và các PCT UBND thành phố;
- Các phòng, ban, ngành thuộc thành phố;
- Trang Thông tin điện tử thành phố;
- UBND các phường, xã;
- Lưu: VT.

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Ngọc Quang**



**PHỤ LỤC**

**Các mục tiêu cụ thể chuyển đổi số năm 2024**

(Ban hành kèm Kế hoạch số /KH-UBND, ngày /4/2024 của UBND thành phố)

STT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Phát triển hạ tầng số</b>			
1	Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ sóng trên 90% hộ gia đình, 100% thôn có dân cư; phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông tiếp tục triển khai phủ sóng mạng 5G trên địa thành phố.	Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn thành phố	VP HĐND-UBND thành phố; UBND các phường, xã	
2	Tỷ lệ dân số có điện thoại thông minh đạt 85%; Tỷ lệ dân số trên 15 tuổi có điện thoại thông minh đạt 100%;			
3	Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng đạt 75%;			
4	100% hạ tầng CNTT được rà soát, nâng cấp, đảm bảo liên thông kết nối từ thành phố đến cấp phường, xã	VP HĐND-UBND thành phố	UBND các phường, xã	
5	100% cơ quan nhà nước được kết nối vào mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng và Nhà nước	VP HĐND-UBND thành phố	UBND các phường, xã	
<b>II</b>	<b>Phát triển chính quyền số</b>			
1	100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình, được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động;	Các phòng, ban thành phố; UBND các phường, xã	VP HĐND-UBND thành phố; Sở Thông tin và truyền thông	
2	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ đạt 60%; Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC) được tiếp nhận, xử lý trực tuyến đạt 90%;	Các phòng, ban thành phố; UBND các phường, xã	VP HĐND-UBND thành phố	
3	100% hồ sơ công việc tại cấp thành phố và 95% hồ sơ công việc tại cấp phường xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước)	Các phòng, ban thành phố; UBND các phường, xã	VP HĐND-UBND thành phố	
4	100% báo cáo định kỳ, báo cáo thống kê về kinh tế xã hội được thực hiện qua hệ thống báo cáo	Các phòng, ban thành phố	UBND các phường, xã	

STT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
	điện tử của tỉnh.			
5	Mỗi cơ quan, đơn vị, địa phương phấn đấu hoàn thành ít nhất một sản phẩm chuyên đổi số năm 2024	Các phòng, ban thành phố; UBND các phường, xã	VP HĐND-UBND thành phố	
6	Tỷ lệ hài lòng của người dân đối với Chính quyền số đạt 98%.	Các phòng, ban thành phố; UBND các phường, xã	VP HĐND-UBND thành phố	
7	Trang thông tin điện tử công khai thông tin đầy đủ theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng	Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thanh	VP HĐND-UBND; Các phòng, ban thành phố; UBND các phường, xã	
8	Đẩy mạnh ứng dụng hệ thống điện tử lãnh đạo, quản lý, điều hành, giám sát công việc; ứng dụng Chữ ký số trong các giao dịch điện tử, Hệ thống thông tin báo cáo, Hệ thống hội nghị trực tuyến..	VP HĐND-UBND; Các phòng, ban thành phố; UBND các phường, xã	Sở Thông tin và truyền thông	
9	Triển khai Nền tảng Trợ lý ảo hỗ trợ công chức, viên chức	VP HĐND-UBND; Các phòng, ban thành phố; UBND các phường, xã	Sở Thông tin và truyền thông	Quý IV/2024
<b>III</b>	<b>Phát triển kinh tế số</b>			
1	Tỷ trọng kinh tế chiếm 14 GRDP của thành phố	Phòng Tài chính Kế hoạch; Chi Cục thống kê	VP HĐND-UBND; Các phòng, ban thành phố; UBND các phường, xã	
2	Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt 30%			
3	Tỷ trọng doanh thu thương mại điện tử trong tổng mức bán lẻ đạt 7%;			
4	100% Sản phẩm OCOP của tỉnh được đăng tải trên các sàn thương mại điện tử nội địa (shopee, tiki, lazada, sendo, voso, postmart...)			
5	Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 7%;			
<b>IV</b>	<b>Phát triển xã hội số</b>			
1	Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hóa đơn điện tử đạt 100%	Chi Cục Thuế	VP HĐND-UBND; Các phòng, ban thành phố; UBND các phường, xã	
2	Tỷ lệ doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử			

STT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
3	Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử đạt trên 90%	Trung tâm Y tế	VP HĐND-UBND; Các phòng, ban thành phố; UBND các phường, xã	
4	Tỷ lệ người dân từ đủ 15 tuổi trở lên số có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác đạt 70%	Các Ngân hàng thương mại trên địa bàn thành phố	Ngân hàng Nhà nước	
5	Đảm bảo mỗi người dân có một danh tính số, một chữ ký số cá nhân, một tài khoản dịch vụ công trực tuyến, một tài khoản thanh toán số (người dân trưởng thành), có kỹ năng số và có phần mềm bảo vệ an toàn thông tin mạng cơ bản	VP HĐND-UBND; Các phòng, ban thành phố; UBND các phường, xã	Sở Thông tin và Truyền thông	
6	Triển khai Phổ cập dịch vụ mạng di động 4G/5G và điện thoại di động thông minh	VP HĐND-UBND; Các phòng, ban thành phố; UBND các phường, xã	Các doanh viên thông	
7	Tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử đạt trên 50%	VP HĐND-UBND; Các phòng, ban thành phố; UBND các phường, xã	Các Ngân hàng thương mại trên địa bàn thành phố	
8	Tỷ lệ hộ gia đình được phủ mạng Internet băng rộng cáp quang đạt 80%	Các doanh viên thông	VP HĐND-UBND; Các phòng, ban thành phố; UBND các phường, xã	
9	Mỗi người dân trưởng thành có một tài khoản thanh toán số. Phối hợp với các ngân hàng, tổ chức tín dụng tiếp tục làm thẻ, ví điện tử cho người dân. Tuyên truyền, khuyến khích các cửa hàng, cửa hiệu, bệnh viện, trường học hỗ trợ thanh toán không dùng tiền mặt. Có các chính sách ưu đãi cho hình thức thanh toán không dùng tiền mặt. Triển khai phong trào phường, xã, khu phố số không dùng tiền mặt và các sáng kiến thúc đẩy thanh toán số khác	Các Ngân hàng thương mại trên địa bàn thành phố	VP HĐND-UBND; Các phòng, ban thành phố; UBND các phường, xã	

STT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
10	Mỗi người dân có một danh tính số. Tuyên truyền, thúc đẩy người dân thiết lập tài khoản VNeID, đặc biệt là định danh mức độ 2. Lập danh sách các hệ thống thông tin phục vụ người dân; tích hợp sử dụng tài khoản VNeID để đăng nhập, sử dụng dịch vụ số.	Công an thành phố	VP HĐND-UBND; Các phòng, ban thành phố; UBND các phường, xã	
<b>V</b>	<b>An toàn thông tin</b>			
1	Tỷ lệ IP botnet trong cơ quan nhà nước được phát hiện, cảnh báo và xử lý, loại bỏ mã độc đạt 100%.	VP HĐND-UBND; Các phòng, ban thành phố; UBND các phường, xã	Sở Thông tin và Truyền thông	
2	Triển khai đầy đủ phương án bảo vệ theo Hồ sơ đề xuất cấp độ đã được phê duyệt đạt 100%.	VP HĐND-UBND; Các phòng, ban thành phố; UBND các phường, xã	Sở Thông tin và Truyền thông	
3	Tỷ lệ các hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước có phương án ứng cứu xử lý sự cố tấn công mạng đạt 100%	VP HĐND-UBND; Các phòng, ban thành phố; UBND các phường, xã	Sở Thông tin và Truyền thông	
4	Tỷ lệ các hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước có phương án ứng cứu xử lý sự cố tấn công mạng đạt 100%.	VP HĐND-UBND; Các phòng, ban thành phố; UBND các phường, xã	Sở Thông tin và Truyền thông	